

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 167 - Sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với những người mang danh là đầy tớ Chúa.

Phần 1- Ai là người được gọi là đầy tớ trung tín và khôn ngoan của Đức Chúa Jêsus Christ ?

Ma-thi-ơ 24:43-51: **Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình. Vậy thì các ngươi cũng hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến trong giờ các ngươi không ngờ. Ai là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, mà người chủ đặt cai trị đầy tớ mình, đặng cho đồ ăn đúng giờ? Phước cho đầy tớ đó, khi chủ đến thấy làm như vậy! Quả thật, ta nói cùng các ngươi, chủ sẽ đặt kẻ ấy coi sóc cả gia tài mình. Nếu, trái lại, là một đầy tớ xấu, nó nghĩ thầm rằng: Chủ ta đến chậm, bèn đánh kẻ cùng làm việc với mình, và ăn uống với phường say rượu, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không ngờ và giờ nó không biết. Chủ sẽ đánh xé xương và định phần nó đồng với kẻ giả hình. Đó là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁴³ **But know** ^{G1097} **this** ^{G1565}, **that if** ^{G1487} **the goodman** ^{G3611} **of the house** ^{G3617} **had known** ^{G1492} **in what** ^{G4169} **watch** ^{G5438} **the thief** ^{G2812} **would come** ^{G2064}, **he would have watched** ^{G1127}, **and would not have suffered** ^{G1439} **his house** ^{G3614} **to be broken** ^{G1358} **up.** ⁴⁴ **Therefore** ^{G1223-G5124} **be ye also** ^{G2532} **ready** ^{G2092}: **for in such an hour** ^{G5610} **as ye think** ^{G1380} **not the Son** ^{G5207} **of man** ^{G444} **cometh** ^{G2064}. ⁴⁵ **Who** ^{G5101} **then** ^{G686} **is a faithful** ^{G4103} **and wise** ^{G5429} **servant** ^{G1401}, **whom** ^{G3739} **his lord** ^{G2962} **hath made** ^{G2525} **ruler** ^{G2525} **over** ^{G1909} **his household** ^{G2322}, **to give** ^{G1325} **them meat** ^{G5160} **in due season** ^{G2540}? ⁴⁶ **Blessed** ^{G3107} **is that servant** ^{G1401}, **whom** ^{G3739} **his lord** ^{G2962} **when he cometh** ^{G2064} **shall find** ^{G2147} **so** ^{G3779} **doing** ^{G4160}. ⁴⁷ **Verily** ^{G281} **I say** ^{G3004} **unto you,** **that he shall make** ^{G2525} **him ruler** ^{G2525} **over** ^{G1909} **all** ^{G3956} **his goods** ^{G5224}. ⁴⁸ **But and if** ^{G1437} **that evil** ^{G2556} **servant** ^{G1401} **shall say** ^{G2036} **in his heart** ^{G2588}, **My lord** ^{G2962} **delayeth** ^{G5549} **his coming** ^{G2064}; **And shall begin** ^{G756} **to smite** ^{G5180} **his fellowservants** ^{G4889}, **and to eat** ^{G2068} **and drink** ^{G4095} **with the drunken** ^{G3184}; ⁵⁰ **The lord** ^{G2962} **of that servant** ^{G1401} **shall come** ^{G2240} **in a day** ^{G2250} **when he looketh** ^{G4328} **not for him, and in an hour** ^{G5610} **that he is not aware** ^{G1097} **of,** ⁵¹ **And shall cut** ^{G1371} **him asunder** ^{G1371}, **and appoint** ^{G5087} **him his portion** ^{G3313} **with the hypocrites** ^{G5273}: **there** ^{G1563} **shall be weeping** ^{G2805} **and gnashing** ^{G1030} **of teeth** ^{G3599}.

Để có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa phán, chúng ta cầu xin Đức Thánh-Linh mở lòng chúng ta để có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa và mở trí cho chúng ta nhận biết được trách nhiệm của mình trước mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, vì chỉ khi nào cả tâm linh và tâm trí của chúng ta đã lĩnh hội được ý của Đức Chúa Jêsus Christ thì bấy giờ, Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc những sự đó vào trong lòng của chúng ta, tức là tâm linh của chúng ta và khi tâm linh của chúng ta đã sở hữu được sự sáng của Chúa về mạng lệnh này, thì trong bất kỳ hoàn cảnh nào, chúng ta cũng có thể nhờ sự sáng đó mà thi hành phần công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho mình, cách có trách nhiệm, đẹp ý Chúa.

Trong sự dạy dỗ này, chúng ta thấy Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết **Chủ là Đức Chúa Jêsus Christ**, những người gọi là **đầy tớ** được chép trong bài này là những người nhận biết mình, hoặc do Chúa chỉ định, hoặc do những người tự nhẩy vào nhà Chúa và xưng mình là đầy tớ Chúa. Còn chữ **đầy tớ** chép ở phần cuối của giữa câu 45, thì nguyên văn không chép là **đầy tớ**, nhưng chép (**household** ^{G2322} - **θεραπεία** - **therapeia** số 2322 của tiếng Hy-lạp) có nghĩa là: **những người ở trong nhà đó** là nói về những người tin Chúa trong các Hội-Thánh địa phương thuộc về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, còn kẻ trộm là nói về ma quỷ.

Trong sự dạy dỗ này, câu 43 nói về mẫu người được làm đầy tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, có sự khôn ngoan, biết quản trị bầy mình chẵn cách an toàn trong một môi trường luôn có những sự đe dọa về trộm cướp.

Câu 44 là một mạng lệnh có kèm theo sự so sánh cùng điều kiện về trách nhiệm để những người mang danh là đầy tớ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải chú ý và làm theo.

Câu 45 đến 47 là một tiêu chuẩn có kèm theo trách nhiệm của những người được gọi là tôi tớ trung tín của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải làm, cùng với phần thưởng xứng đáng được ban cho người đầy tớ ấy.

Câu 48 đến câu 51 nói về những hành vi của kẻ bị gọi là đầy tớ xấu, bất trung, cùng với sự phán xét của Đức Chúa Jêsus Christ dành cho kẻ đó cách xứng đáng.

Tiếp theo các bài trước, trong sách Ma-thi-ơ đoạn 24, Đức Chúa Jêsus đã phán trả lời trực tiếp với các môn đồ của Ngài về những sự sẽ xảy đến trên đất và như vậy, Đức Chúa Jêsus không nói về thế gian hay là về những người chưa tin Chúa, nhưng Ngài phán các Lời dạy dỗ này dành cho những người tin Chúa và những người sẽ được gọi làm môn đồ của Ngài, cho đến khi tận thế.

Bây giờ chúng ta cùng nhau suy gẫm Lời Chúa chép trong Ma-thi-ơ 24, câu số 43: **Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁴³**But know^{G1097} this^{G1565}, that if^{G1487} the goodman^{G3611} of the house^{G3617} had known^{G1492} in what^{G4169} watch^{G5438} the thief^{G2812} would come^{G2064}, he would have watched^{G1127}, and would not have suffered^{G1439} his house^{G3614} to be broken^{G1358} up.**

Có nghĩa là: *Nhưng hãy biết điều này, đó là nếu người chủ (sống, trú ngụ, gìn giữ) ngôi nhà đó đã biết (cảnh giác) kẻ trộm sẽ đến, thì người ấy sẽ tỉnh thức cách cẩn mật và không để cho nhà của mình bị tổn hại.*

Chữ **chủ nhà** được chép trong câu 43 này, đó là chữ Οἰκέω - oikeo, số 3611 ra từ chữ Οἶκος - oikos, số 3624 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *người chiếm giữ, người coi giữ, người sống với tư cách là người cư trú, người đồng sở hữu ngôi nhà;*

Lời Chúa Jêsus phán về người **chủ nhà** trong câu 43 này là nói về tâm linh của người tin Chúa đã được tái sinh, được quyền sở hữu thân thể xác thịt mình, như dân Y-sơ-ra-ên đã được Đức Giê-hô-va cho phép vượt qua sông Giô-đanh để vào chiếm xứ Ca-na-an vậy. Sông Giô-đanh là bóng về Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và dân Y-sơ-ra-ên phải vượt qua đó để vào chiếm xứ Ca-na-an mà Đức Giê-hô-va đã hứa ban cho các tổ phụ của họ, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.

Khi Đức Giê-hô-va lấy bụi đất nắn nên hình người xong rồi thì Ngài mới hà sanh khí Ngài vào trong lỗ mũi của hình người đó, bấy giờ loài người được trở nên một loài sanh linh, nghĩa là loài người (*A-đam-tâm linh loài người*) mới được muôn vật chung quanh nhận biết là một loài có sự sống ở bên trong thân thể đó.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: **Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Căn cứ theo Lời của Đức Chúa Trời thì thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người chúng ta được Lời Chúa gọi là nhà tạm của tâm linh mình và còn được gọi là đền tạm của Đức Chúa Trời nữa, vì thân thể xác thịt của người tin Chúa được gọi là đền thờ Đức Chúa Trời và như vậy, hết thủy Thân, Hồn và tâm Linh của chúng ta đều thuộc về Đức Chúa Trời, nghĩa là Đức Chúa Trời là Chúa, là Chủ muôn vật, còn tâm linh của loài người là chủ của thân thể xác thịt mình và tâm linh loài người phải quản trị thân thể xác thịt đó.

1 Cô-rinh-tô 3:1-17: **Hỡi anh em, về phần tôi, tôi chẳng có thể nói với anh em như với người thiêng liêng (thuộc linh), nhưng như với người xác thịt, như với các con đờ trong Đấng Christ vậy. Tôi lấy sữa nuôi anh em, chớ chẳng lấy đồ ăn cứng, vì anh em không chịu nổi; đến bây giờ cũng chưa chịu được, vì anh em hãy còn thuộc về xác thịt. Thật, bởi trong anh em có sự ghen ghét và tranh cạnh, anh em há chẳng phải là tánh xác thịt ăn ở như người thế gian sao? Có người thì nói: Ta là môn đồ của Phao-lô; kẻ thì rằng: Ta là của A-bô-lô, vậy anh em há chẳng phải là người cũng như kẻ khác sao? Thế thì, A-bô-lô là ai, và Phao-lô là ai? Ấy là kẻ tôi tớ, mà bởi kẻ đó anh em đã tin cậy, y theo Chúa đã ban cho mọi người. Tôi đã trồng, A-bô-lô đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho lớn lên. Vậy, người trồng kẻ tưới, đều không ra gì, song Đức Chúa Trời là Đấng làm cho lớn lên. Người trồng, kẻ tưới, đều bằng nhau; ai nấy sẽ nhận phần thưởng tùy theo việc mình đã làm. Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người**

sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.

2 Cô-rinh-tô 5:1-10: Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể này đặng ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt.

Ngay từ lúc ban đầu, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho A-đam (*tâm linh loài người*) phải quản trị xác thịt mình, điều đó cũng có nghĩa là tâm linh phải cai trị (quản trị) xác thịt bằng bụi đất của mình.

Sáng thế ký 1:26: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.**

Chữ **quản trị** được chép trong câu 26 trên, đó là chữ **רָדָה** - **radah**, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Thống trị, cai trị, trị vì theo nguyên tắc, luật lệ; Có quyền lực cai trị, chi phối, chế ngự, bắt phải phục tùng;**

Để bảo vệ sự sống của tâm linh, thì loài người xác thịt cần phải nhận biết sự sống mình, nghĩa là biết rõ tình trạng của sự sống mình kể từ A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, thì thân thể xác thịt của loài người phải tự bảo vệ sự sống mình trước mọi sự xảy trên trái đất này và chính vì điều đó mà loài người xác thịt trên trái đất nay đã ngày càng trở nên xấu xa và gian ác, đến nỗi Đức Chúa Trời phải dùng cơn nước lụt để huỷ diệt loài người hung ác đó, nhưng Ngài đã để lại một gia đình gồm tám người, đó là vợ chồng của Nô-ê cùng ba con trai và ba con dâu của mình.

Sau cơn nước lụt, Đức Chúa Trời đã quyết định: **“Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.”** (Sáng thế ký 8:22)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban luật pháp của Ngài cho loài người, mà luật pháp đó chính là con đường thánh khiết và công bình, để dẫn loài người đến sự cứu rỗi, tức là tâm linh của những người muốn nào nhận được cứu rỗi cho linh hồn mình khỏi sự chết đời đời, thì những người đó phải tiếp nhận, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn được chép trong luật pháp của Đức Chúa Trời.

Chính tâm linh của mỗi người phải bắt xác thịt mình tiếp nhận, vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời để được sự sống lại và được sự sống đời đời. Luật pháp của Đức Chúa Trời còn được ví là hành lang của đền tạm, là vầng đá của các thời đại và như vậy, tâm linh của mỗi người trên đất này phải thi hành trách nhiệm để nhờ đó mà cả Thân, Hồn và tâm Linh người ta được sự cứu rỗi khỏi sự tội và sự chết, trách nhiệm đó là: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.** (Sáng thế ký 1:28b)

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **Be fruitful, and multiply, and replenish the earth, and subdue it: and have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over every living thing that moveth upon the earth.**

Chữ **phục tùng** (làm cho đất phục tùng) được chép trong câu 28 này, đó là chữ **כַּבַּשׁ** - **kabash**, số 3533

của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự chinh phục, bắt phải phục tùng, dùng quyền lực bắt buộc phải phục, khiến cho phải bị bắt phục như tôi mọi;**

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (cũng như cho cả nhân loại), Đức Chúa Trời đã phán rõ về sự loài người phải chịu vâng phục dưới quyền phép của luật pháp, hầu cho tâm linh họ được sự sống lại, được sự sống thành công và được sự sống đời đời. Mặc dù người ta không thấy Đức Chúa Trời dùng quyền phép nào khiến dân Y-sơ-ra-ên phải vì sợ hãi mà chấp nhận vâng phục luật pháp của Ngài, nhưng trong mạng lệnh của Đức Chúa Trời đã tỏ ra quyền phép khiến người ta (tức là những người nào muốn được hưởng sự sống như Lời Chúa đã phán) phải chịu vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, đó là được những người vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ được sự sống lại, thay vì phải ngồi trong bóng của sự chết cho đến khi thân thể xác thịt người ta chết, còn linh hồn người ta thì phải vào nơi địa ngục.

Bởi tội lỗi của A-đam mà tâm linh của loài người bị bắt làm phu tù cho tội lỗi của thân thể xác thịt mình mang và khi thân thể xác thịt của người ta chưa nhận được giá cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp, thì thân thể đó vẫn bị cầm buộc bởi tội lỗi và thuộc về ma quỷ, còn tâm linh của người ta thì bị làm tội mọi cho xác thịt hay chết, mà sự dân Y-sơ-ra-ên phải bị làm tội mọi trong xứ Ê-díp-tô đó là bóng.

Đức Giê-hô-va đã chuộc dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, mà giá chuộc dân Y-sơ-ra-ên đó là những tai vạ mà Đức Giê-hô-va đã giáng tai vạ xuống trên toàn cõi Ê-díp-tô và tai vạ cuối cùng đó là:

Xuất Ê-díp-tô ký 11:4-6: **Môi-se nói: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Chừng giữa đêm ta sẽ ra tuần hành xứ Ê-díp-tô. Hết thảy con trưởng nam trong xứ Ê-díp-tô sẽ chết, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả của người đòi ở sau cối, và luôn mọi con đầu lòng của súc vật nữa. Trong cả xứ Ê-díp-tô sẽ có tiếng kêu la inh ỏi, cho đến đôi chửa hề có, và cũng sẽ chẳng bao giờ có giống như vậy nữa.**

Xuất Ê-díp-tô ký 12:29-41: **Vả, khi giữa đêm, Đức Giê-hô-va hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả người bị tù, và hết thảy con đầu lòng của súc vật. Đang lúc ban đêm, Pha-ra-ôn, quần thần cùng hết thảy người Ê-díp-tô đều chờ dậy; có tiếng kêu la inh ỏi trong xứ Ê-díp-tô, vì chẳng một nhà nào là không có người chết. Trong đêm đó, Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hai người và dân Y-sơ-ra-ên hãy chờ dậy, ra khỏi giữa vòng dân ta mà đi hầu việc Đức Giê-hô-va, như các người đã nói. Cũng hãy dẫn bò và chiên đi, như lời các người đã nói, và cầu phước cho ta nữa. Người Ê-díp-tô thúc giục dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mau mau, vì nói rằng: Chúng ta đều chết hết! Vậy, dân sự đều đem bột nhồi rồi chưa men đi, và bọc những thùng nhồi bột trong áo tơi vác lên vai mình. Vả, dân Y-sơ-ra-ên có làm y theo lời Môi-se đã dặn, xin người Ê-díp-tô những đồ bằng bạc và bằng vàng cùng áo xống. Đức Giê-hô-va làm cho dân sự được ơn trước mắt người Ê-díp-tô, nên họ bằng lòng cho; và dân Y-sơ-ra-ên lột trần người Ê-díp-tô vậy. Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Ram-se đến Su-cốt, số không kể con nít, được chừng sáu mươi vạn người đàn ông đi bộ. Lại có vô số người ngoại bang đi lên chung luôn với chiên, bò, súc vật rất nhiều. Chúng bèn hấp bánh không men bằng bột của mình đã đem theo từ xứ Ê-díp-tô; bột không men, vì cố bị đuổi khỏi xứ Ê-díp-tô không thể chậm trễ, và cũng chẳng sắm kịp lương thực chi được. Vả, thì kiêu ngạo của dân Y-sơ-ra-ên tại xứ Ê-díp-tô được bốn trăm ba mươi năm. Khi mãn bốn trăm ba mươi năm rồi, thì, cũng trong ngày đó, các quân đội của Đức Giê-hô-va ra khỏi xứ Ê-díp-tô.**

Khi dân Y-sơ-ra-ên đã được cứu chuộc ra khỏi xứ Ê-díp-tô, thì trong thuộc thể họ đã được giải thoát khỏi ách tội mọi cho xứ Ê-díp-tô, là bóng về quyền lực của ma quỷ cai trị thế gian này, thế nhưng tự tâm linh mỗi người trong dân Y-sơ-ra-ên vẫn còn đang làm tội mọi cho chính bản ngã của xác thịt mình và như vậy, linh hồn của họ vẫn chưa thật sự được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của tội lỗi hành động trên chính bản ngã xác thịt hay chết của mình. Nên tại đồng vắng dưới chân núi Si-na-i, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cho dân Y-sơ-ra-ên dừng lại để tại đó, để họ sẽ được nhận lãnh luật pháp của Ngài, tức là dân Y-sơ-ra-ên sẽ được Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho con đường của sự cứu rỗi trọn vẹn, cả thân thể xác thịt và tâm linh họ.

Lê-vi ký 18:4-5: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt**

trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*trung thành với*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Trong ý nghĩa thuộc thể, những người nhận lãnh luật pháp của Đức Chúa Trời và làm theo, thì thân thể xác thịt của những người đó sẽ được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp.

Ga-la-ti 3:8-14: Kinh Thánh cũng biết trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng dân ngoại là công bình bởi đức tin, nên đã rao truyền trước cho Áp-ra-ham tin lành này: Các dân sẽ nhờ người mà được phước. Ấy vậy, ai tin thì nấy được phước với Áp-ra-ham, là người có lòng tin. Vì mọi kẻ cậy các việc luật pháp, thì bị rửa sả, bởi có chép rằng: Đáng rửa thay là kẻ không bền đỗ trong mọi sự đã chép ở sách luật, đặng làm theo những sự ấy! Và lại chẳng hề có ai cậy luật pháp mà được xưng công bình trước mặt Đức Chúa Trời, điều đó là rõ ràng lắm, vì người công bình sẽ sống bởi đức tin. Và, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ đó mà sống. Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho.

Trong ý nghĩa thuộc linh, những người đã nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời mà được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp, thì những người ấy sẽ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần lễ thật và nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của những người đó sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu những người đó tiếp tục sống trong Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 8:1-11: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Và, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Và, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà tâm linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống.

Dân Y-sơ-ra-ên được Đức Giê-hô-va biệt riêng ra làm một dân thánh cho Ngài và họ sẽ là một nước thầy tế lễ trong muôn dân, hầu cho qua tuyển dân này mà Đức Giê-hô-va cứu rỗi muôn dân trên đất này, điều đó có nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ cứu rỗi loài người qua tâm linh của những người tin Chúa đã được hưởng sự sống lại bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật, nhưng tự tâm linh của người ta sẽ không thể làm được công việc này, mà trước hết là mọi người tin Chúa phải nhận được giá cứu chuộc cho thân thể xác thịt mình và giá cứu chuộc cho tâm linh mình.

Khi ban luật pháp thánh khiết và công bình cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va đã qua Môi-se, là kẻ tội tứ trung tín của Ngài mà lập chi phái Lê-vi làm công việc thuộc về đền tạm và từ trong chi phái này, Đức Giê-hô-va đã chọn và lập A-rôn cùng các con trai, tức là dòng dõi của A-rôn, làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, mà chức vụ thầy tế lễ đó là làm cho dân Y-sơ-ra-ên được sạch mọi tội lỗi và được sự tha tội.

Để dân sự của Đức Chúa Trời được sự tha tội thì chức vụ thầy tế lễ sẽ phải thi hành sự cuộc tội và các của

tế lễ được dâng lên theo luật định cho sự chuộc tội (mà các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên đã dâng lên theo luật pháp) đó là bóng về việc tôn cao Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Trong sự dâng của tế lễ chuộc tội mà dân Y-sơ-ra-ên phải làm theo Giao-ước Cựu đó, có việc người phạm tội phải đem con sinh tế đến cho thầy tế lễ A-rôn (hay là cho thầy tế lễ đang nhậm chức) và chính người phạm tội phải nhận tay hữu mình lên đầu con sinh tế đó mà xưng tội lỗi mình ra, rồi sau đó con sinh tế sẽ được thầy tế lễ nhậm chức giết nó tại nơi đã quy định. Huyết của con sinh tế bị giết đó là sự chuộc tội lỗi cho kẻ đã phạm tội kia và đó là công việc của sự ăn năn tội lỗi, được thi hành theo lễ thật trong Giao-ước Mới.

Một công việc quan trọng mà dân Y-sơ-ra-ên đã phải làm, đó là họ phải dựng một đền tạm cùng các vật thuộc về đền tạm, có một hành lang của đền tạm, bao gồm sáu mươi cây cọc bằng cây si-tim, mà phía trên của mỗi cây trụ đó đều có nuông trụ bằng bạc, tại nơi nuông bạc này có bốn cái khoen bằng bạc ở bốn phía để kết nối các bố vi lại với nhau thành một bức tường bằng vải gai bao quanh đền tạm, mà người ta gọi bức tường này là hành lang của đền tạm, có các dây néo được làm bằng lông Dê để néo cây trụ về phía trong và phía ngoài để giữ cho cây trụ đứng vững. Các dây néo này sẽ được néo xuống đất bởi các đinh được làm bằng đồng. Có sáu mươi lỗ trụ được làm bằng đồng dành cho công việc cắm những cây trụ đó.

Xuất Ê-díp-tô ký 27:9-21: **Người cũng hãy làm cái hành lang cho đền tạm. Về phía nam của hành lang làm bố vi bằng vải gai đậu mịn, dài trăm thước, cùng hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng; đinh và nuông trụ thì bằng bạc. Về phía bắc cũng vậy; bố vi đó có trăm thước bề dài, hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng; đinh và nuông trụ thì bằng bạc. Bố-vi của hành lang về phía tây có năm chục thước bề dài, mười cây trụ và mười lỗ trụ. Bề ngang của hành lang phía trước, tức là phía đông, có năm chục thước: phía hữu có mười lăm thước bố vi, ba cây trụ và ba lỗ trụ; phía tả có mười lăm thước bố vi, ba cây trụ và ba lỗ trụ. Còn cửa hành lang có một bức màn dài hai chục thước bằng vải gai đậu mịn, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, có thêu, cùng vốn cây trụ và bốn lỗ trụ. Hết thảy trụ xung quanh hành lang đều sẽ có nhờ nuông bạc chấp lại với nhau; đinh trụ thì bằng bạc, lỗ trụ thì bằng đồng. Bề dài của hành lang được một trăm thước, bề ngang, mỗi phía, năm chục thước, bề cao năm thước; bố vi sẽ bằng vải gai đậu mịn, còn những lỗ trụ thì bằng đồng. Hết thảy đồ phụ tùng dùng về các việc phụng sự trong đền tạm, cùng cây nọc của đền tạm và cây nọc của hành lang, đều sẽ làm bằng đồng. Người hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên đem đến dầu lạc ô-li-ve ép, đặt thấp đèn cho đèn sáng luôn luôn. Trong hội mạc, ở ngoài màn, trước hòm báng chứng, A-rôn cùng các con trai người sẽ lo sửa soạn đèn, hầu cho trước mặt Đức Giê-hô-va đèn cháy luôn luôn từ tối cho đến sáng. Ấy là một luật đời đời cho dòng dõi dân Y-sơ-ra-ên phải giữ.**

Toàn bộ vật liệu được sử dụng làm hành lang của đền tạm, từ cây si-tim đến vải gai đậu mịn, bạc, vàng và đồng đều là bóng về luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và làm chứng về thân thể cũng như chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ, Đấng cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời.

Sáu mươi cây trụ được làm bằng cây si-tim đó là bóng về Kinh-Thánh trọn vẹn mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta. Số Sáu (6) là nói về loài người, số Mười (10) là số trách nhiệm. Con số sáu mươi mang ý nghĩa về trách nhiệm của loài người ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Đền tạm được làm bằng gỗ cây **si-tim**, bóng về Lời của Đức Chúa Trời mà chữ si-tim trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **שִׁטָּה** - **shittah**, số 7848 ra từ chữ **שֹׁטֶט** - **shotet**, số 7850 mang ý nghĩa về **một người bị trừng phạt bởi luật pháp, bị đánh bằng roi gai**.

Cây si-tim chỉ mọc nơi đồng vắng, đặc biệt là nơi đồng vắng Si-na-i. Cây si-tim là một loại cây thân gỗ rất cứng, có nhựa giữ cho gỗ không bị mục nát, thớ gỗ rất mịn và chắc, không bị nứt nẻ dù trong môi trường thế nào. Tại nơi giữa thân cây si-tim với các nhánh có những gai rất dài, cứng và nhọn kèm theo nơi có gai mọc ra là những chùm quả si-tim, mang ý nghĩa bóng về việc, nếu người ta muốn ăn trái của cây đó thì phải chịu bị gai đâm. Cây si-tim có chiều cao tối đa khoảng năm (5) mét.

Chữ **hành lang của đền tạm** trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **חַצְרֵי** - **chatser**, số 2691 ra từ chữ **חַצְרֵי** - **chatsar**, số 2690 có nghĩa là: **tòa án, phiên tòa, sân tòa, sự rào lại; đất có hàng rào vây quanh, sự dàn xếp hoà giải; sự ổn định nơi ở; tiếng kèn được thổi lên;**

Đền tạm chỉ có thể vận hành khi hành lang đã được dựng nên bao vây quanh để bảo vệ an toàn thể nào,

thì cuộc đời của tin Chúa cũng như vậy. Nếu người tin Chúa không tiếp nhận, không vâng giữ và không làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì tội lỗi của người ấy vẫn còn cai trị người ấy và tâm linh của người ấy không được tái sinh và như vậy, người ấy chưa nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn mình và thân thể xác thịt của người ấy vẫn còn ở dưới sự rủa sả của luật pháp.

Chỉ khi nào một người chịu tiếp nhận và sống vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người ấy mới được gọi là người tin Chúa và bấy giờ thân thể xác thịt của người tin Chúa sẽ được ví là đền tạm của Đức Chúa Trời. Nếu người ấy cứ sống theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì người ấy sẽ được gọi là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và tâm linh của người ấy sẽ được biết Lễ thật và bấy giờ, quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh sẽ giải phóng tâm linh của người ấy ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Chỉ khi nào tâm linh của người tin Chúa đã được tái sinh, tức là được sự sống lại thì bấy giờ, người ấy mới được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào trong các lễ thật của Ngài và được nuôi bằng sữa thiêng của Đạo Tin-Lành, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Bấy giờ tâm trí của người ấy mới được gọi là nơi thánh của đền tạm và Đức Thánh-Linh sẽ ban sự khôn ngoan của Ngài cho người ấy và người ấy sẽ nhận biết Lễ thật và được nên thánh bởi quyền phép của Lễ thật. Khi tâm linh của người tin Chúa được sự sống lại và được nên thánh bằng quyền phép của Lễ thật, thì người ấy sẽ nhận biết những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, nghĩa là con mắt tâm linh của người ấy được mở ra mà thấy được những sự lạ lùng trong luật pháp của Đức Chúa Trời. Tai của tâm linh người ấy sẽ nghe được tiếng phán của Đức Thánh-Linh và người ấy sẽ biết con đường sự sống đời đời và noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lễ thật, và lễ thật sẽ buông tha các ngươi.

Chúng ta vừa điếm qua một số điều thuộc về nền tảng căn bản của Luật pháp, là con đường cứu rỗi sự sống cho loài người mà hết thấy những người nào muốn nhận được giá cứu chuộc linh hồn mình thì phải nhận biết, vâng giữ và làm theo. Nhưng như thánh đồ Phao-lô đã làm chứng rằng: **“Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao! Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng? Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ (nguyên văn chép lời của Đức Chúa Trời) được rao giảng.”** (Rô-ma 10:13-17)

Ai sẽ là người được Lời Chúa gọi là đầy tớ trung tín và khôn ngoan của Đức Chúa Trời ?

Trước hết người ấy phải là người tin Giê-hô-va Đức Chúa Trời và kính sợ Danh Ngài.

Ê-sai 66:2: Đức Giê-hô-va phán: Mọi sự nầy đều bởi tay ta làm ra, và có như vậy. Nầy là kẻ mà ta đoái đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn năn đau đớn, nghe lời nói ta mà run.

Người đầu tiên được Đức Chúa Trời chấp nhận và là tiêu chuẩn về một người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn để làm người rao giảng Tin-Lành, người đó là Ê-sai.

Ê-sai 6:1-13: Về năm vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngồi trên ngai cao sang, vạt áo của Ngài đầy đầy đền thờ. Những sê-ra-phin đứng bên trên Ngài; mỗi sê-ra-phin có sáu cánh, hai cái che mặt, hai cái che chân và hai cái dùng để bay. Các sê-ra-phin cùng nhau kêu lên rằng: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn quân! Khắp đất đầy đầy sự vinh hiển Ngài! Nhân tiếng kêu đó, các nền gạch cửa rúng động, và đền đầy những khói. Bấy giờ tôi nói: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân! Bấy giờ một sê-ra-phin bay đến tôi, tay cầm than lửa đỏ mà đã dùng kiểm gấp nơi bàn thờ, để trên miệng ta, mà nói rằng: Nầy, cái nầy đã chạm đến môi ngươi; lỗi ngươi được bỏ rồi, tội ngươi được tha rồi. Đoạn, tôi nghe tiếng Chúa phán rằng: Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho chúng ta? Tôi thưa rằng: Có tôi đây; xin hãy sai tôi. Ngài phán: Đi đi! nói với dân nầy rằng: Các ngươi hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người,

và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chùng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều. Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu đốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây đỗ, chừa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

Có một điều kỳ lạ đã được chép trong đoạn Kinh-Thánh này, đó là: **Về năm vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngồi trên ngai cao sang, vạt áo của Ngài đầy đầy đờ thờ.**

Tên của Ô-xia (Uzziah) vua Giu-đa (bản tiếng Anh - English còn chép tên người này là Azariah, mà bản dịch tiếng Việt chép là A-xa-ria) trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **“Đức Giê-hô-va là sức mạnh của tôi”**.

Mặc dù Ô-xia làm vua Giu-đa và tên của người có nghĩa là **“Đức Giê-hô-va là sức mạnh của tôi”** nhưng bản thân người đã làm điều ác cỡ trước mặt Đức Giê-hô-va, như có chép rằng: **người không dỡ các nơi cao đi; dân sự cứ cúng tế và xông hương trên các nơi cao. Đức Giê-hô-va giáng họa cho vua, khiến bị bệnh phung cho đến ngày người chết; người phải rút ở trong nhà riêng. Giô-tham, con trai vua, cai quản đền vua và xét đoán dân sự của xứ.** (2 Các vua 15:4b-5)

Chỉ đến khi vua Ô-xia băng, tức là khi vị vua này đã chết rồi, thì Ê-sai mới nhìn thấy khả tượng đặc biệt này, điều đó có nghĩa là nếu người cai trị tuyển dân của Đức Chúa Trời mà không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và không đi theo đường lối của Ngài, thì dân sự dưới sự cai trị của người ấy sẽ không thể thấy được sự vinh quang của Đức Giê-hô-va. Cũng một nguyên tắc đó mà ngày nay, trong các dân tộc nơi trên đất này, rất nhiều người tin có Đức Chúa Jê-sus Christ và muốn nhận được sự cứu chuộc bởi huyết của Ngài, nhưng người ta đã không thể đến được với Đức Chúa Jê-sus Christ, là vì những kẻ mang danh là người hầu việc Chúa, nhưng không phải bởi Đức Chúa Trời chọn cho được làm kẻ hầu việc Ngài, nên những kẻ đó chỉ có danh mà không có thực, chưa hề được biết Đức Chúa Jê-sus Christ và bởi những kẻ đó đã không qua Đức Chúa Jê-sus Christ, là Cửa của chiên, mà vào trong nhà Chúa nên những kẻ đó không phải là người chăn chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ, nhưng là quân trộm cướp, như Chúa Jê-sus đã phán:

Giăng 10:1-16: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp. Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên. Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài. Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người. Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ. Đức Chúa Jê-sus phán lời ví dụ đó, nhưng chúng không hiểu Ngài muốn nói chi. Đức Chúa Jê-sus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ta là cửa của chiên. Hết thấy những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.

Để cứu rỗi muôn dân, Đức Giê-hô-va đã chọn và biệt riêng dân Y-sơ-ra-ên ra từ giữa thế gian này để ban luật pháp của Ngài cho họ và Đức Giê-hô-va muốn rằng, qua tuyển dân này mà muôn dân trong thế gian này sẽ nhận biết Ngài là Đức Giê-hô-va và người ta sẽ nhờ cậy Danh Ngài để được sự cứu rỗi. Thế nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va và họ cũng không vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, vì thế cho nên muôn dân trong thế gian đã không nhận biết Danh Đức Giê-hô-va và chính dân Y-sơ-ra-ên cũng vì cố tội lỗi mình mà phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng các tiên tri của Ngài để dạy dỗ loài người và Ngài đã phán rất rõ về tiêu chuẩn cùng trách nhiệm của những người sẽ được gọi là đầy tớ của Ngài và những người được gọi là đầy tớ của Đức Giê-hô-va sẽ làm công việc mà Đức Giê-hô-va đã giao phó cho.

Ê-sai 42:1-8: Đây, đây tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu

la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dục tìm đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lễ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mõi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là danh ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng ta cho những tượng chạm!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chọn những người khiêm nhường, luôn kính sợ Đức Giê-hô-va và không bao giờ tìm kiếm sự vinh hiển cho xác thịt mình, nhưng cho Danh Đức Giê-hô-va, những người ấy sẽ được làm đầy tớ của Đức Giê-hô-va.

Những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời gọi làm đầy tớ Ngài, tức là kẻ hầu việc Ngài, sẽ thay mặt Ngài để giảng dạy luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Ngài.

Ê-xê-chi-ên 3:17-21: Hỡi con người, ta đã lập người lên đặng canh giữ nhà Y-sơ-ra-ên; khá nghe lời từ miệng ta, và thay ta răn bảo chúng nó. Khi ta nói với kẻ dữ rằng: Mày chắc sẽ chết! Nếu người không răn bảo nó, không nói với nó đặng khuyên nó từ bỏ đường xấu để cứu mạng mình, thì người dữ đó sẽ chết trong tội lỗi nó; nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo kẻ dữ, mà nó không từ bỏ sự dữ cùng đường xấu mình, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình. Cũng một lẽ ấy, nếu người công bình bỏ sự công bình mà phạm tội, và ta đặt sự ngăn trở trước mặt nó, thì nó sẽ chết. Thế thì, vì người không răn bảo người ấy, nên nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và không còn được ghi nhớ những việc công bình nó đã làm; nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo người công bình, khiến đừng phạm tội, mà thật ra nó không phạm tội, thì chắc nó sẽ sống, vì đã nghe lời răn bảo; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình.

Nếu là một đầy tớ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thì các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va sẽ được ghi vào trong lòng và trong trí của người ấy và người ấy sẽ không phải dùng sức riêng mình để thi hành chức vụ được Đức Chúa Trời giao cho, nhưng người ấy sẽ nhờ sức toàn năng của Đức Chúa Trời mà thi hành chức vụ.

Ê-sai 61:1-11: Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, đặng giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặng rịt những kẻ vỡ lòng, đặng rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặng rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặng yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặng ban máo hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển. Họ sẽ xây lại các nơi hoang vu ngày xưa, dựng lại các nơi hủy hoại lúc trước, lập lại thành bị hủy phá, là những nơi đổ nát lâu đời. Những người khách lạ sẽ đứng đặng chặn bầy chiên các người, những người ngoại quốc sẽ làm kẻ cày ruộng và trồng nho của các người; nhưng các người thì sẽ được gọi là thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va; sẽ được xưng là chức dịch của Đức Chúa Trời chúng ta; sẽ ăn của báu các nước, và lấy sự vinh hoa của họ mà khoe mình. Các người sẽ được gấp hai để thay vì sự xấu hổ; chúng nó sẽ vui vẻ về phận mình để thay sự nhục nhơ. Vậy nên chúng nó sẽ có sản nghiệp bội phần trong xứ mình, và được sự vui mừng đời đời. Vì ta, Đức Giê-hô-va, ưa sự chánh trực, ghét sự trộm cướp và sự bất nghĩa. Ta sẽ lấy điều thành tín báo trả lại, và lập giao ước với chúng nó đời đời. Dòng dõi chúng nó sẽ nổi tiếng trong các nước, con cháu sẽ nổi tiếng trong các dân; phàm ai thấy sẽ nhận là một dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã ban phước. Ta sẽ rất vui vẻ trong Đức Giê-hô-va, linh hồn ta mừng rỡ trong Đức Chúa Trời ta; vì Ngài đã mặc áo cứu rỗi cho ta; khoác áo choàng công bình cho ta, như chàng rể mới diện máo hoa trên đầu mình, như cô dâu mới đội mình bằng châu báu. Vả, như đất làm cho cây mọc lên, vườn làm cho hạt giống nứt lên thể nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ làm cho sự công bình và sự khen ngợi nứt ra trước mặt mọi dân tộc thể ấy.

Ma-thi-ơ 24:45-47: Ai là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, mà người chủ đặt cai trị đầy tớ mình, đặng cho đồ ăn đúng giờ? Phước cho đầy tớ đó, khi chủ đến thấy làm như vậy! Quả thật, ta nói cùng các người,

chủ sẽ đặt kẻ ấy coi sóc cả gia tài mình.

Chữ **đầy tớ** được chép trong các câu trên, đó là chữ ΔΟΥΛΟΣ - *doulos*, số 1401 ra từ chữ ΔΕΩ - *deo*, số 1210 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *người nô lệ, người chịu khuất phục, người phục vụ, người đầy tớ, người chịu sự ràng buộc, người chấp nhận giao ước;*

Trong thế gian người ta biết ý nghĩa của chữ người nô-lệ, tức là người bị bán làm tôi mọi, người bị mất quyền tự chủ, vì thế cho nên khi nghe đến danh từ kẻ nô-lệ thì người ta rùng mình sợ hãi! Thế nhưng đối với danh từ là **đầy tớ của Đức Chúa Jêsus Christ** thì hoàn toàn khác với những sự mà loài người trong thế gian này đã nghĩ, khi họ nhìn vào kẻ bị bán làm tôi mọi, làm nô-lệ. Chính bản thân thánh đồ Phao-lô đã vui mừng mà viết xuống một danh từ để chỉ về chức vụ của mình, mà người thế gian khi nghe đến danh từ đó còn sợ hãi hơn, đó là: **“kẻ tù trong Chúa”**.

Ê-phê-sô 4:1-16: **Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chịu nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Và, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người nầy làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và đời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương.**

Tại sao thánh đồ Phao-lô lại dùng cụm từ “kẻ tù trong Chúa” để nói đến chức vụ của mình khi được hầu việc Đấng Christ như vậy?

Trước hết chúng ta hãy xem Đức Chúa Trời phán gì về những người vui mừng được làm kẻ đầy tớ của chủ mình, được chép trong Kinh-Thánh.

Xuất Ê-díp-tô ký 21:1-6: **Đây là luật lệ người phải truyền cho dân sự: Nếu người mua một người đầy tớ Hê-bơ-rơ, nó sẽ hầu việc cho sáu năm; nhưng qua năm thứ bảy nó sẽ được thả ra, không phải thối tiền. Nếu nó vào ở một mình, thì sẽ ra một mình; nếu có vợ, thì sẽ ra với vợ. Nếu người chủ cưới vợ cho, và nếu vợ sanh được con trai hay gái, thì nó sẽ ra một mình, vợ và con thuộc về chủ. Nếu kẻ tôi mọi nói rằng: Tôi thương chủ, vợ và con tôi, không muốn ra được tự do, thì người chủ sẽ dẫn nó đến trước mặt Đức Chúa Trời, biểu lại gần cửa hay là cột, rồi lấy mũi dùi xỏ tai; nó sẽ hầu việc người chủ đó trọn đời.**

Phục truyền luật lệ ký 15:12-17: **Khi một trong các anh em người, là người Hê-bơ-rơ, bất luận nam hay nữ, bị bán cho người, thì sẽ hầu việc người trong sáu năm, song qua năm thứ bảy, người phải giải phóng người. Khi người giải phóng người, chớ cho người đi ra tay không. Phải cấp cho người một vật chi, hoặc trong bầy mình, hoặc của sân đập lúa mình, hoặc của hầm rượu mình, tức là cấp cho người vật bởi trong của cải mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã ban phước cho người. Hãy nhớ rằng mình đã làm tôi mọi trong xứ Ê-díp-tô, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chuộc người; bởi cố ấy, ngày nay ta truyền cho người làm các điều nầy. Nhưng nếu kẻ tôi mọi người nói rằng: Tôi không muốn đi ra khỏi nhà chủ, vì nó mến người và gia quyến người, lấy làm thỏa lòng phục dịch người, thì bấy giờ, người phải lấy một cái dùi, để tai người kẻ cửa mà xỏ, vậy người sẽ làm tôi tớ người luôn luôn. Người cũng phải làm như vậy cho tớ gái mình.**

Thi-Thiên 40:1-10: Tôi nhịn nhục (*kiên nhẫn*) trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gồm ghê, khỏi vũng bùn lấm; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bắt sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh (*của lễ thiêu*) hoặc của lễ chay; Chúa đã xỏ tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Này tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi. Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kìa, tôi chẳng có ngậm miệng lại, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó. Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu rỗi của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân từ và sự chân thật của Chúa.

Chữ **trung tín - faithful**^{G4103} được chép trong Ma-thi-ơ 24:45 đó là chữ ΠΙΣΤΟΣ- **pistos**, số 4103 ra từ chữ ΠΕΙΘΩ - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *đáng tin cậy; thành thật; trung thành, trung trực, vâng lời;*

Người đầu tiên được Đức Giê-hô-va phán là *trung tín trong cả nhà của Ngài*, người đó là Môi-se.

Dân số ký 12:5-8: Đức Giê-hô-va ngự xuống trong trụ mây đứng tại cửa hội mạc, rồi gọi A-rôn và Môi-se; hai người đều đến. Ngài phán cùng hai người rằng: Hãy nghe rõ lời ta. Nếu trong các người có một tiên tri nào, ta là Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng người trong sự hiện thấy, và nói với người trong cơn chiêm bao. Tôi tớ Môi-se ta không có như vậy, người thật trung tín trong cả nhà ta. Ta nói chuyện cùng người miệng đối miệng, một cách rõ ràng, không lời đố, và người thấy hình Đức Giê-hô-va. Vậy, các người không sợ mà nói hành kẻ tôi tớ ta, là Môi-se sao?

Chữ **trung tín - faithful**^{H0539} chép trong câu 7 trên, đó là chữ אָמֵן-**aman**, số 0539 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trung thực, trung thành, đáng tin cậy, thẳng thắn, tin tưởng cách vững chắc;*

Chúng ta có thể thấy người đầy tớ trung tín của Đức Giê-hô-va sẽ được đối diện với Đức Giê-hô-va và người ấy sẽ gặp Đức Giê-hô-va trong chiêm bao hoặc trong sự hiện thấy và Đức Giê-hô-va sẽ tỏ cho người ấy biết những sự mầu nhiệm mà sự tỏ ra không phải là sự giấu kín hay là lời đố nữa và người ấy sẽ được gọi là tiên tri của Đức Giê-hô-va nữa.

Chữ **khôn ngoan - wise**^{G5429} được chép trong Ma-thi-ơ 24:45 đó là chữ ΦΡΟΝΙΜΟΣ - **phronimos**, số 5429 ra từ chữ ΦΡΩΪV - **phren**, số 5424 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *suy nghĩ chín chắn, thận trọng; minh mẫn sắc sảo; sự hiểu biết cách thông thạo; khôn ngoan uyên bác; sự am hiểu;*

Trong lễ thật, Đức Chúa Trời là Đấng mưu luận và sự khôn ngoan của Ngài là không thể dò, nên trong kế hoạch cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời, nghĩa là sau khi Đức Chúa Trời đuổi phe đảng phản loạn của Sa-tan ra khỏi thiên đàng, thì Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài, để qua loài người mà Ngài tìm một dòng dõi thánh khiết, công bình và trung thành với Ngài tức là một dòng dõi không bao giờ phản nghịch Đức Chúa Trời. Trong sự toàn tri và toàn năng của mình, Đức Chúa Trời đã dự bị cho Ngài những người sẽ được gọi là đầy tớ, là kẻ hầu việc Ngài trước khi Ngài tạo nên muôn vật trên trái đất này, để khi các kỳ trong kế hoạch của Đức Chúa Trời đến, thì những người đó sẽ được sanh ra và được kêu gọi vào chức vụ, như Lời Chúa có chép:

Ê-phê-sô 1:1-14: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gởi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặt làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus

Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mâu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

Như vậy, những người được Đức Chúa Trời chọn cho được làm kẻ hầu việc Ngài (trong Giao-ước Cũ) hay là kẻ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ (trong Giao-ước Mới) thì đều đã được Đức Chúa Trời định từ trước khi sáng thế và khi kỳ đã định cho mỗi người trong kế hoạch của Đức Chúa Trời đến, thì người ấy sẽ được Đức Chúa Trời kêu gọi vào chức vụ và những sự thuộc về chức vụ đó cũng sẽ được Đức Thánh-Linh ban cho những người được chọn, hầu cho nhờ những sự ban cho đó mà những người hầu việc Đức Chúa Trời (hay là người hầu việc Đấng Christ) có thể làm trọn được công việc mà Chúa sẽ giao phó cho và các khả năng thuộc về chức vụ đó là không thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về Đức Thánh-Linh.

1 Cô-rinh-tô 12:4-11: **Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh. Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Vả, người nầy nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người nầy được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người.**

Căn cứ theo Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh mà chúng ta biết rằng, Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ là do chính Đức Chúa Jêsus Christ thành lập trên nền bền vững, là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ đã thi hành công việc này bắt đầu từ ngày lễ Ngũ-tuần năm 32 A.D. và Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ là đầu Hội-Thánh và Ngài cai trị Hội-Thánh của Ngài và như vậy, những người được Đức Thánh-Linh chọn làm đầy tớ, hay còn được gọi là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ có các dấu hiệu thuộc về Nước Đức Chúa Trời, đó là sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh trên những người được chọn đó, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Mác 16:15-18: **Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.**

Các dấu lạ trên cũng chính là các dấu lạ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho Đức Chúa Jêsus Christ cũng như sẽ ban cho những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ vậy, đã được công bố qua Ê-sai, trước khi Đức Chúa Jêsus Christ giáng sinh trên đất này khoảng bảy trăm bốn mươi (740) năm.

Ê-sai 61:1-3: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, đặng giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặng rịt những kẻ vỡ lòng, đặng rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặng rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặng yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặng ban máo hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển.**

Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã bảo đảm rằng, những người được chọn làm môn đồ Ngài, tức là kẻ hầu việc

Ngài cũng sẽ được Ngài ban cho những sự mà chính Ngài đã được Đức Chúa Cha ban cho Ngài vậy.

Lu-ca 22:25-30: Nhưng Ngài phán cùng môn đồ rằng: Các vua của các dân ngoại lấy phép riêng mình mà cai trị, những người cầm quyền cai trị được xưng là người làm ơn. Về phần các người, đừng làm như vậy; song ai lớn hơn trong các người phải như kẻ rất nhỏ, và ai cai trị phải như kẻ hầu việc. Vì một người ngồi ăn với một người hầu việc, ai là lớn hơn? Có phải là kẻ ngồi ăn không? Nhưng ta ở giữa các người như kẻ hầu việc vậy. Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Kẻ đầy tớ hay là kẻ hầu việc, hoặc như Phao-lô đã gọi chức vụ đầy tớ mà Đức Chúa Jêsus Christ đã ban cho mình là **“kẻ tù trong Chúa”** mang ý nghĩa về sự hầu việc cách có trách nhiệm đúng với công việc được Chúa giao cho và như vậy, Chúa ở đâu thì hầu việc cũng ở đó với Chúa để phục vụ Ngài. Đối với thế gian thì kẻ đầy tớ sẽ bị coi là hèn hạ, bị khinh bỉ và không có địa vị trong xã hội. Thế nhưng là hầu việc Đức Chúa Trời hay là hầu việc Đấng Christ thì hoàn toàn khác, vì Đức Chúa Trời là Vua Chí Cao và Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời là Vua của các vua, là Chúa của các chúa và kẻ hầu việc Đức Chúa Trời hay là kẻ hầu việc Đấng Christ sẽ được luôn ở bên cạnh Vua cao quý và được sự sống đời đời để hầu việc Ngài.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha rằng: **“Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.”** (Giăng 17:24) Trong sự tỏ ra này, kẻ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được Chúa tỏ cho biết rõ những sự giấu kín trong Lời của Đức Chúa Trời, là Lời đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, trong khi đó, trong các trường mà người ta tự lập ra được gọi là trường thần đạo nơi thế gian này thì không thể nào biết được những sự giấu kín này và như vậy, những người được lập ra từ các trường thần đạo đó dù có được phong tặng danh hiệu chức vị thế nào, thì những người đó cũng không phải là kẻ hầu việc Đấng Christ, vì những người đó không phải do Đức Chúa Trời chọn để hầu việc Con một Ngài.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của ta và vẫn giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Kẻ hầu việc Đức Chúa Trời hay hầu việc Đấng Christ sẽ là những người luôn đứng ở bên bàn để chờ lệnh của Chúa sai khiến mình và họ sẽ chỉ làm theo ý của Chúa mình mà thôi và họ biết rõ phần thưởng mà Chúa sẽ ban cho mình, vì thế cho nên họ không bị cám dỗ bởi những danh vọng hư không đến từ loài người xác thịt. Họ làm được những sự đó vì Thánh-Linh của Đấng Christ ở với họ và sự vinh hiển của Ngài khiến họ được nên sang trọng, nghĩa là họ được sở hữu những sự mà Đức Thánh-Linh tỏ ra cho, tức là các lễ thật mầu nhiệm thuộc về sự sống đời đời của Nước Đức Chúa Trời, thấp sáng ngọn đèn trong tâm linh họ, và như vậy, họ được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời và được hưởng sự giàu có của Nước Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Trời đã dành sẵn cho những người hầu việc Ngài. Nhờ những sự ban cho của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của họ được sự khôn sáng, được hiểu biết ý của Chúa mình và làm được những công việc được Chúa giao cho cách khôn ngoan và trung tín. Những sự đó không phải thuộc về xác thịt nhưng thuộc về Nước thiên đàng và thuộc về bốn tánh của Đức Chúa Trời, nên người hầu việc Chúa thật sẽ không khoe mình về những sự mình đã làm, nhưng luôn tạ ơn Chúa và dâng sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời, vì nhờ được Chúa chọn làm kẻ hầu việc Ngài mà họ được trở nên người mới, được dự phần bốn tánh của Đức Chúa Trời, là Cha của muôn loài và như vậy, họ được làm con kế tự Đức Chúa Trời và kẻ đồng kế tự với Đấng Christ.

2 Phi-e-rơ 1:1-11: Si-môn Phi-e-rơ, làm tôi tớ và sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những kẻ cậy sự công bình của Đức Chúa Trời chúng ta và của Cứu Chúa là Đức Chúa Jêsus Christ, đã lãnh phần đức tin đồng quý báu như của chúng tôi: nguyên xin ân điển và sự bình an được gia thêm cho anh em bởi sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta! Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính, khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và nhân đức mà gọi chúng ta, và bởi vinh hiển nhân đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quý rất lớn cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến, mà trở nên người dự phần bốn tánh Đức Chúa Trời. Vậy nên, về phần anh em, phải gắng hết sức thêm cho đức tin mình sự nhân đức, thêm cho nhân đức sự học thức, thêm cho học thức sự tiết độ, thêm cho tiết độ sự nhịn nhục, thêm cho nhịn nhục sự tin kính, thêm cho tin kính tình yêu thương anh em, thêm cho tình yêu thương anh em lòng

yêu mến. Vì nếu các điều đó có đủ trong anh em và đầy đầy nữa, thì ắt chẳng để cho anh em ở đứng hoặc không kết quả trong sự nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đâu. Nhưng ai thiếu những điều đó, thì thành ra người cận thị, người mù; quên hẳn sự làm sạch tội mình ngày trước. Vậy, hỡi anh em, hãy chú ý cho chắc chắn về sự Chúa kêu gọi và chọn lựa mình. Làm điều đó anh em sẽ không hề vấp ngã; đường ấy, anh em sẽ được cho vào cách rộng rãi trong nước đời đời của Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa và Cứu Chúa của chúng ta.

Ma-thi-ơ 24:45-47: Ai là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, mà người chủ đặt cai trị đầy tớ mình, đừng cho đồ ăn đúng giờ? Phước cho đầy tớ đó, khi chủ đến thấy làm như vậy! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ đặt kẻ ấy coi sóc cả gia tài mình.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 45 như sau: ⁴⁵Who ^{G5101} then ^{G686} is a faithful ^{G4103} and wise ^{G5429} servant ^{G1401}, whom ^{G3739} his lord ^{G2962} hath made ^{G2525} ruler ^{G2525} over ^{G1909} his household ^{G2322}, to give ^{G1325} them meat ^{G5160} in due season ^{G2540}?

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **đầy tớ mình- his household**^{G2322} ở cuối phần giữa câu 45 trên, đó là chữ **θεραπεία - therapeia**, số 2322 ra từ chữ **θεραπεύω - therapeuo**, số 2322 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *số người có mặt trong nhà, trong gia đình; toàn bộ người nhà; những người thờ phượng (Đức Chúa Trời); những người đang chờ đợi (Chúa trở lại).*

Người đầy tớ của Đức Chúa Jêsus Christ chính là những người chăn bầy mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho và những người ở trong bầy đó sẽ được gọi là người nhà của đầy tớ Chúa vậy.

1 Phi-e-rơ 5:1-4: Tôi gửi lời khuyên nhủ này cho các bậc trưởng lão trong anh em, tôi đây cũng là trưởng lão như họ, là người chứng kiến sự đau đớn của Đấng Christ, và cũng có phần về sự vinh hiển sẽ hiện ra: hãy chăn bầy của Đức Chúa Trời đã giao phó cho anh em; làm việc đó chẳng phải bởi ép tình, bèn là bởi vui lòng, chẳng phải vì lợi dơ bẩn, bèn là hết lòng mà làm, chẳng phải quản trị phân trách nhiệm chia cho anh em, song để làm gương tốt cho cả bầy. Khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên hiện ra, anh em sẽ được mảo triều thiên vinh hiển, chẳng hề tàn héo.

Những người tin Đức Chúa Jêsus Christ và tiếp nhận Ngài làm Chúa của cuộc đời mình sẽ được gọi là chiên của Đức Chúa Jêsus Christ và chính Đức Chúa Jêsus sẽ giao phó những người đó cho các tôi tớ của Ngài chăn dắt, tức là những người yêu Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Chúa đã phán: **“Khi ăn rồi, Đức Chúa Jêsus phán cùng Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta hơn những kẻ này chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn những chiên con ta. Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên ta. Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta chẳng? Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên ta.”** (Giăng 21:15-17)

Công việc chăn chiên thuộc thể có nghĩa là người chăn sẽ dắt chiên ra đồng cỏ để chiên được ăn cỏ, được uống nước cùng bảo vệ bầy chiên đó thể nào, thì những người tin Chúa được gọi là chiên của Đức Chúa Jêsus Christ cũng cần được chăn dắt trên các đồng cỏ xanh tươi và bên các mé nước bình tịnh thuộc linh thể đó.

Chữ **đồ ăn - meat**^{G5160} được chép trong Ma-thi-ơ 24:45 đó là chữ **τροφή- trophe**, số 5160 ra từ chữ **τρέφω- trepho**, số 5142 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự nuôi dưỡng với các khẩu phần; làm cho được tăng trưởng, làm cho được mạnh mẽ, làm cho cứng mạnh, được gia cố cho vững vàng;*

Chữ **đúng giờ - in due season**^{G2540} được chép trong Ma-thi-ơ 24:45 đó là chữ **καιρός - kairos**, số 2540 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *cơ hội, duyên cớ, lý do trực tiếp hoặc ngẫu nhiên; mùa, thời gian thích hợp, đúng lúc, đúng thời kỳ;*

Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ, tức là các đầy tớ của Ngài phải rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho đến cùng trái đất và như vậy, chức vụ rao giảng Tin-Lành chính là sự chăn bầy thuộc linh và mỗi một Hội-Thánh địa phương sẽ được gọi là một bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ và tại mỗi bầy đó sẽ được Đức Thánh-Linh trang bị một người chăn (hoặc cho một bầy hoặc nhiều bầy) tùy theo sự

chỉ định và xấp đặt của Đức Thánh-Linh.

Chiên trong các bầy đó là của Đức Chúa Trời chứ không phải thuộc quyền sở hữu của một người nào và chính Đức Thánh-Linh sẽ chăn bầy qua những người do Ngài chỉ định và như vậy, Đức Thánh-Linh biết rõ nhu cầu của mỗi người tin Chúa cũng như tình trạng thuộc linh của mỗi bầy và chính Ngài sẽ ban phát lương thực thuộc linh cho những người chăn dắt mỗi bầy do Đức Thánh-Linh chỉ định.

Đồ ăn đúng giờ là cách nói thường dùng trong các đơn vị quân đội hay là các đơn vị có bếp ăn tập thể, và đó là bóng về thời kỳ, giai đoạn thuộc linh đối với các bầy chiên nói chung và cá nhân người tin Chúa nói riêng, tùy theo mức độ hiểu biết về Lời Đức Chúa Trời của mỗi người tin Chúa trong các Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ. Những người chăn bầy của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ nhờ ơn của Đức Thánh-Linh mà giảng, dạy Lời Đức Chúa Trời cho những người tin Chúa tùy theo mức độ hiểu biết của những người đó, với mục đích làm cho người đó được trở nên kẻ được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Jê-sus Christ, như chính người đầy tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ đó đã nhận được từ Đức Chúa Jê-sus Christ vậy, vì chính Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng chăn chiên lớn và khi Ngài đã trở về thiên đàng thì Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến để chăn chiên của Ngài qua những người được chọn làm đầy tớ Ngài.

Giăng 10:14-18: Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi. Nay, tại sao Cha yêu ta: Ấy vì ta phó sự sống mình để được lấy lại. Chẳng có ai cất sự sống ta đi, nhưng tự ta phó cho; ta có quyền phó sự sống, và có quyền lấy lại; ta đã lãnh mạng lệnh này nơi Cha ta.

Trong mạng lệnh này, Chúa Jê-sus đã tỏ cho chúng ta biết trách nhiệm của Ngài đối với những người tin Ngài và trách nhiệm của những người được gọi là chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ. Đó là Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ chăn bầy mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài và Thánh-Linh của Ngài sẽ chăn chiên qua các tôi tớ của Ngài và chính Ngài sẽ ban sự sống lại cho chiên của Ngài và như vậy, nếu là chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ thì người đó phải nhận được sự tái sinh lại (sự sống lại).

Nếu thân thể xác thịt của người ta được nuôi dưỡng và lớn lên bằng lương thực như bánh và nước thể nào, thì tâm linh của những người được gọi là thì chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng sẽ được nuôi dưỡng bằng bánh và nước hằng sống thể đó. Nếu là bầy chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì họ sẽ nuôi bằng sữa thiêng liêng (*thuộc linh*) của Đạo Tin-Lành, tức là tâm trí của người ấy được dạy dỗ để sống theo Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, còn tâm linh của người ấy sẽ nhờ được ban cho Đức Thánh-Linh và được dắt dẫn vào trong các lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, mà được sự tái sinh. Bây giờ, người ấy sẽ nhờ quyền phép của Lễ thật mà được nên thánh, được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi và được làm con của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 35:3-10: Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run en! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi! Bây giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rỗng tai. Bây giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.

Kẻ đầy tớ của Đức Chúa Trời (cũng như đầy tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ) sẽ làm theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh và các mùa, các thời khắc đều do Đức Thánh-Linh cai trị, chứ không phải theo ý muốn của những người mang danh là người đầy tớ Chúa.

Như vậy, từ những người chăn cho đến những người là chiên trong bầy chiên của Đức Chúa Christ đều sẽ được chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ chăn dắt, như Đức Chúa Trời đã phán:

Ê-xê-chi-ên 34:23-31: Ta sẽ lập trên chúng nó chỉ một kẻ chăn, người sẽ chăn chúng nó, tức là Đa-vít, tôi tớ ta. Ấy là người sẽ chăn chúng nó, người sẽ làm kẻ chăn chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức

Chúa Trời chúng nó, còn Đa-vít, tôi tớ ta, sẽ làm vua giữa chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán vậy. Bấy giờ ta sẽ kết với chiên ta một giao ước hòa bình. Ta sẽ làm cho những thú dữ trong đất dứt đi, đặng dân ta có thể ở yên ổn trong đồng vắng và ngủ trong rừng. Ta sẽ làm cho chúng nó với các miền chung quanh đồi ta nên nguồn phước. Ta sẽ khiến mưa sa nơi mùa thuận tiện, ấy sẽ là cơn mưa của phước lành. Cây ngoài đồng sẽ ra trái, và đất sẽ sanh hoa lợi. Chúng nó sẽ ở yên trong đất mình, và sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã bẻ gãy những đòn của ách chúng nó, và đã giải cứu chúng nó ra khỏi tay những kẻ bắt chúng nó phục dịch. Chúng nó sẽ chẳng làm mồ của các dân ngoại nữa; những loài thú của đất sẽ chẳng nuốt chúng nó nữa; chúng nó sẽ ở yên ổn, chẳng ai làm cho sợ hãi. Ta sẽ sắm vườn có danh tiếng cho chúng nó, chúng nó sẽ không chết đói trong đất mình nữa, và cũng không còn chịu sự hổ nhục của các nước nữa. Chúng nó sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chúng nó, ở cùng chúng nó, và biết nhà Y-sơ-ra-ên chúng nó là dân ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Bay là chiên của ta, là chiên của đồng cỏ ta; bay là loài người, và ta là Đức Chúa Trời bay, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Đức Thánh-Linh sẽ kiểm tra các bầy của Ngài và ở trong hàng ngũ những người chăn bầy của Đức Chúa Trời thì không phải hết thảy đều sẽ hết lòng trung tín cho đến cuối cùng, vì xác thịt của người ta là yếu đuối và bất toàn, nên sẽ có những người chăn bầy vốn đã được làm đầu, nhưng vì cơ không tỉnh thức trước các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà bị sa vào chước cám dỗ, thì những kẻ đó sẽ bị loại bỏ, còn đối với những đầy tớ trung tín chăn bầy của Đức Chúa Jêsus Christ cách trung thành thì sẽ được Đức Thánh-Linh ban cho ơn càng thêm ơn, để tiếp tục chăn dắt bầy của Ngài đi trong đường lối thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, những người như vậy sẽ nhận được phần thưởng xứng đáng, như Lời Đức Chúa Trời đã phán:

Đa-ni-ên 12:1-3: Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là đấng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trở dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nhục đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi.

Khải huyền 3:7-13: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-đen-phi rằng: Này là lời phán của Đấng thánh, chân thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở được: Ta biết công việc người; nầy, ta đã mở trước mặt người một cái cửa không ai đóng được; vì người có ít năng lực, mà đã giữ đạo ta, và chẳng chối danh ta. Nầy, ta ban cho người mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỷ Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, nhưng chúng nó nói dối; nầy, ta sẽ khiến chúng nó đến sấp mình xuống dưới chân người, và sẽ cho chúng nó biết rằng ta đã yêu người. Vì người đã giữ lời nhện nhục ta, ta cũng sẽ giữ người khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người ở trên đất. Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều người có, hầu cho không ai cất lấy mã triều thiên của người. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời ta, danh của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời ta mà xuống, cùng danh mới ta, mà viết trên người. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!